

Số: 21493/KLTTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

### KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại núi Chuông, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15/4/2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bái; từ ngày 04 đến ngày 05/5/2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương (trước đây là Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương) tại mỏ đá hoa trắng tại khu vực Núi Chuông, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1789/GP-BTNMT ngày 12/11/2007 do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24/6/2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương (địa chỉ trụ sở chính 443 Võ Văn Tần, phường 05, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh) được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 03300898666, đăng ký lần đầu ngày 29/01/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 05/11/2014, trong đó có ngành nghề sản xuất sản phẩm từ đá granite, tấm ốp lát, phiến đá.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa trắng tại khu vực núi Chuông, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép số 1789/GP-BTNMT ngày 12/11/2007 và Quyết định số 2424/QĐ-BTNMT ngày 02/12/2013 về việc điều chỉnh tọa độ khu vực khai thác mỏ đá hoa Núi Chuông (phương pháp khai thác: lộ thiên; diện tích khai thác 5,21 ha; cốt cao khai thác +80m tại các khối trữ lượng 1-122, 2-122 và 3-122; trữ lượng được phép khai thác: 739.000 m<sup>3</sup>, trong đó: 273.000 m<sup>3</sup> dùng làm đá ốp lát và 466.000 m<sup>3</sup> (1.235.000 tấn) dùng làm bột carbornat canxi; công suất khai thác: 25.483m<sup>3</sup>/năm, trong đó: 9.429m<sup>3</sup> dùng làm đá ốp lát và 16.054 m<sup>3</sup> (42.543 tấn) dùng làm bột carbornat canxi; thời hạn: 30 năm, kể từ ngày ký Giấy phép, trong đó: thời gian khai thác: 29 năm; thời gian xây dựng cơ bản mỏ: 01 năm).

3. Đá khối sau khai thác, một phần được chế biến tại nhà máy (trong khu vực mỏ), một phần chuyển về nhà máy tại Hải Phòng.

## II. KẾT QUẢ THANH TRA

### 1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã thực hiện đo đạc, nhận bản giao khu vực và cắm mốc khu vực được phép khai thác tại thực địa ((Biên bản lập ngày 28/10/2014).

- Đã lập Thiết kế kỹ thuật thi công xây dựng công trình và phê duyệt tại Quyết định số 33/2013/QĐ/GĐ ngày 29/10/2013 của Giám đốc Công ty; đã nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; chưa gửi thiết kế và quyết định phê duyệt về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Thời điểm thanh tra, Công ty không trình được các bản vẽ thi công; tên Thuyết minh thiết kế khai thác mỏ đá hoa trắng Núi Chuông...là không thống nhất với tên trong quyết định phê duyệt. Thiết kế mỏ và thực tế khai thác tại mỏ áp dụng hệ thống khai thác bằng lớp bằng là chưa phù hợp với Thiết kế cơ sở (khai thác theo lớp dốc) và Công ty chưa có báo cáo để được chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Đã bổ nhiệm ông Nguyễn Chiến Thắng (Kỹ sư khai thác mỏ) làm Giám đốc điều hành mỏ tại Quyết định số 02/QĐ-2016 ngày 01/3/2016 của Giám đốc Công ty; đã gửi hồ sơ và quyết định bổ nhiệm về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái; chưa gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

- Đã thực hiện việc đăng ký bắt đầu xây dựng mỏ, đăng ký ngày bắt đầu khai thác mỏ (khắc phục theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường).

- Kết quả khai thác:

Năm	Đơn vị tính	Đá hộp tro (23cm * 18cm * 18cm)	Đá Block
2013	m3	16	2.729
2014	m3	12	1.585
2015	m3	47	1.771

- Thời điểm thanh tra, Công ty đang khai thác trong diện tích được cấp phép; sử dụng dây cắt kim cương để cưa, cắt đá khối. Có hai tầng khai thác chiều cao 5-7m, góc dốc sườn tầng khai thác 90<sup>0</sup>. Đá không đạt tiêu chuẩn ốp lát (đá hộc) được gạt xuống sườn núi và sau đó phá bằng đầu thủy lực lắp trên máy xúc nhằm tận dụng thu hồi đá làm bột và làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Đã thực hiện việc báo cáo định kỳ hoạt động khai thác (năm 2014, năm 2015) và gửi Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái. Trong báo cáo định kỳ có nội dung thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản và không lập thành báo cáo riêng theo Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013.

- Đã lập bản đồ hiện trạng (năm 2014, 2015) tỷ lệ 1/1.000 thể hiện vị trí, độ cao các điểm đo khai trường, vách tầng khai thác, đường vận tải, ranh giới moong, ranh giới đồ thái, nhà văn phòng, nhà xưởng; chưa thể hiện ranh giới

thuê đất, ranh giới khối trữ lượng, tuyến và vị trí công trình thăm dò, chỉ dẫn, thông số hệ thống khai thác. Trên Bản đồ hiện trạng có 01 bản vẽ mặt cắt hiện trạng tỷ lệ 1/1.000 thể hiện đường đồng mức, thành phần thạch học, thể nằm của đá... Mặt cắt này không trùng tuyến thăm dò trước đây; chưa thể hiện ranh giới khối trữ lượng, ranh giới móng khai thác, thông số hệ thống khai thác.

## 2. Về lĩnh vực khác liên quan

\* **Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:** hiện tại Công ty không sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

### \* Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Hoạt động khai thác mỏ Núi Chuông có Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) được UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-UBND ngày 18/6/2007. Công ty đã thực hiện quan trắc, giám sát môi trường định kỳ 02 lần/năm (tháng 5 và tháng 12/2014, tháng 5 và tháng 9/2015) theo nội dung báo cáo ĐTM. Quản lý chất thải nguy hại được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái cấp với mã số QLCTNH 1500053.T. Chất thải rắn và chất thải nguy hại đã được thu gom, phân loại và xử lý.

- Chưa niêm yết công khai kế hoạch bảo vệ môi trường tại trụ sở Công ty và UBND xã Tân Lĩnh; chưa có văn bản xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường, chưa hợp đồng với đơn vị có chức năng về việc vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.

\* **Về lĩnh vực đất đai:** Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 48/2009/HĐTD ngày 28/10/2009 với UBND tỉnh Yên Bái, diện tích đất 108.699,1 m<sup>2</sup> thời hạn 28 năm kể từ ngày 11/8/2009 đến hết 12/11/2037.

\* **Về lĩnh vực tài nguyên nước:** có Giấy phép khai thác sử dụng nước mặt được UBND tỉnh Yên Bái cấp số 78/GP-UBND ngày 03/12/2012.

### \* Các nghĩa vụ tài chính (đồng).

Năm	Thuế tài nguyên	Tiền thuê đất	Phí bảo vệ môi trường	Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
2013	2.773.755.354	17.120.108	409.611.860	
2014	3.251.628.804	26.758.095	387.760.030	
2015	2.773.425.385	46.034.069	389.134.350	86.287.000

\* **Việc thực hiện Kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước**

Năm 2014, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái đã kiểm tra hoạt động khai thác mỏ Liễu Đồ và có Văn bản số 935/STNMT-KS ngày 27/5/2014 yêu cầu Công ty thực hiện các nội dung còn tồn tại. Công ty đã khắc phục về cơ bản các yêu cầu (đăng ký ngày XDCB mỏ, ngày khai thác...), riêng đá thải tập trung tại bãi thải tạm chưa được di chuyển. Theo báo cáo của Công ty, đá thải vẫn được đơn vị thường xuyên tuyển chọn tận dụng làm bột hoặc làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các công trình xây dựng trên địa bàn.

\* **Về đơn vị hợp đồng khai thác:** Công ty cổ phần Thương mại và Sản

xuất Hùng Đại Dương và Công ty TNHH Khai thác Đá Hoàng Tuấn có Hợp đồng kinh tế số 001/HĐKTKS/2015 ngày 26/01/2015 với nội dung khai thác và chế biến đá hoa trắng tại khu mỏ núi Chuông, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

Công ty TNHH Khai thác Đá Hoàng Tuấn được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp: 5200816919, đăng ký lần đầu ngày 05/01/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 28/3/2016, có ngành nghề khai thác đá, cát, sỏi, đất sét. Thời điểm thanh tra, Công ty TNHH Khai thác Đá Hoàng Tuấn đang tổ chức thực hiện hợp đồng.

### **III. KẾT LUẬN**

#### **1. Ưu điểm**

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm các nội dung: thực hiện đo đạc, nhận bàn giao khu vực và cắm mốc khu vực được phép khai thác tại thực địa; lập và phê duyệt Thiết kế kỹ thuật thi công; bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác; lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; ký hợp đồng thuê đất; có giấy phép khai thác sử dụng nước mặt; đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường và thực hiện các nghĩa vụ tài chính.

Đơn vị hợp đồng khai thác (Công ty TNHH Khai thác Đá Hoàng Tuấn) có đăng ký ngành nghề khai thác đá, cát, sỏi, đất sét là phù hợp.

#### **2. Những tồn tại, vi phạm trong hoạt động khoáng sản**

a) Chưa nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt thiết kế mỏ, văn bản thông báo bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và hồ sơ bổ nhiệm về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam. Thay đổi thiết kế mỏ nhưng chưa báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, chưa thông báo đề đơn vị tư vấn đề điều chỉnh thiết kế mỏ và phê duyệt (điều chỉnh) làm cơ sở thực hiện.

b) Bản đồ hiện trạng chưa thể hiện ranh giới thuê đất, ranh giới khối trữ lượng, tuyến và vị trí công trình thăm dò, thông số hệ thống khai thác, chỉ dẫn. Bản vẽ mặt cắt hiện trạng không phù hợp với các tuyến thăm dò trước đây; chưa thể hiện ranh giới khối trữ lượng, ranh giới moong khai thác, thông số hệ thống khai thác. Chưa lập (riêng) Báo cáo tổng kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo quy định Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Bãi tập kết đá học chưa có kè chắn, chiều cao đò thái lớn dễ trượt lở.

d) Chưa lập hồ sơ đề nghị xác nhận đã hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường tại mỏ; chưa niêm yết, công khai kế hoạch bảo vệ môi trường; chưa có hợp đồng với đơn vị đủ điều kiện để vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại.

Xét các nội dung kiến nghị của Công ty về việc chưa nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt thiết kế mỏ, gửi thông báo bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; giải trình về việc lập bản đồ

hiện trạng, Đoàn Thanh tra, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam không xử lý các hành vi vi phạm nêu trên.

#### IV. KIẾN NGHỊ

##### 1. Đối với Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương Yêu cầu Công ty:

a) Nộp thiết kế mỏ và quyết định phê duyệt thiết kế mỏ; văn bản thông báo bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ và hồ sơ bổ nhiệm về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái.

b) Thường xuyên kiểm tra hiện trạng các mốc giới khu vực khai thác, đảm bảo không để vùi lấp, hư hỏng; hàng năm thực hiện Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012; lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản; thống kê kiểm kê trữ lượng khoáng sản theo Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

c) Thực hiện đầy đủ chương trình quan trắc, giám sát môi trường; quy định đối với việc ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường; lập hồ sơ đề nghị xác nhận đã hoàn thành các công trình biện pháp bảo vệ môi trường tại mỏ; niêm yết, công khai kế hoạch bảo vệ môi trường. Thu gom tập trung sản phẩm khai thác, đất đá thải theo thiết kế và báo cáo đánh giá tác động môi trường.

d) Tổ chức giám sát chặt chẽ các vấn đề về an toàn lao động; thực hiện đúng thiết kế mỏ đã phê duyệt; chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc trực tiếp thực hiện: nghĩa vụ tài chính trong hoạt động khoáng sản, tài chính khác có liên quan theo quy định; công tác an toàn lao động, bảo vệ tài nguyên khoáng sản theo thiết kế mỏ.

Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại, vi phạm nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý theo quy định.

##### 2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Hùng Đại Dương đối với các yêu cầu nêu trên./.

##### Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để b/cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN & MT tỉnh Yên Bái;
- Cty cp TM và SX Hùng Đại Dương;
- Lưu VP, KSMB, M (10).

cho 

##### TỔNG CỤC TRƯỞNG



**Đỗ Cảnh Dương**